UBND PHƯỜNG LONG XUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP

Số: 08/TB-TDVTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Xuyên, ngày 31 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc cho thuê nhà (đợt 2) do Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Long Xuyên quản lý, khai thác theo Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP

Căn cứ các quy định của Trung ương, Tỉnh An Giang; Phương án (điều chỉnh) quản lý, khai thác tài sản công của Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên và các quyết định của UBND phường về việc giao tài sản, nhiệm vụ, phê duyệt đơn giá, phương án khai thác, quản lý cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Long Xuyên.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Long Xuyên thông báo danh mục nhà, đất cho thuê theo ***phương thức niêm yết giá và chào giá cạnh tranh***, cụ thể như sau:

1. Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức niêm yết giá:

STT	Tên tài sản/Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m²)			Giá niêm yết (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m²)	Giá cho thuê/năm	Giá cho thuê/tháng	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp phiếu đăng ký	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người thuê nhà
		Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà									
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=5% tổng tiền thuê 5 năm*	*13*	*14*
1	Phòng Chuẩn trị đông y phường Mỹ Bình, khóm Nguyễn Du.	34,40	34,40	34,40	507.186,91	34,40	17.447.230	1.453.936	5	Thương mại, dịch vụ	4.361.807	Từ ngày 31/7 đến ngày 06/8/2026, tại 99 Nguyễn Thái Học, phường Long Xuyên	Bắt đầu: 08h00, ngày 07/8/2026, tại 99 Nguyễn Thái Học, phường Long Xuyên
2	Văn phòng khóm Đông An 1, số 8/1 Phan Liêm, khóm Mỹ Xuyên.	64,90	135,21	135,21	194.297,72	135,21	26.270.995	2.189.250	5	Thương mại, dịch vụ	6.567.749		
3	Văn phòng khóm Đông An 5, đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm Đông An.	64,10	132,00	132,00	196.774,85	132,00	25.974.280	2.164.523	5	Thương mại, dịch vụ	6.493.570		

4	Văn phòng khóm Đông An 6, đường Trần Khánh Dư nối dài, khóm Đông Thành.	102,90	116,80	116,80	404.587,72	116,80	47.255.845	3.937.987	5	Thương mại, dịch vụ	11.813.961		
5	Văn Phòng khóm Đông Hưng, lô 6, Trần Quốc Tảng, khóm Đông Xuyên.	56,50	99,30	99,30	159.637,14	99,30	15.851.968	1.320.997	5	Thương mại, dịch vụ	3.962.992		
6	Văn phòng khóm Đông Phú; đường hẻm Kênh 2, khóm Đông Phú	100,00	110,00	110,00	96.551,96	110,00	10.620.716	885.060	5	Thương mại, dịch vụ	2.655.179		
7	Văn phòng khóm Đông Thịnh 3, tổ 41, khóm Mỹ Phước 1.	90,70	90,70	90,70	63.330,40	90,70	5.744.067	478.672	5	Thương mại, dịch vụ	1.436.017		
8	Văn phòng khóm Đông Thịnh 7; tổ 113, đường Phạm Ngũ Lão, khóm Mỹ Phước.	95,00	95,00	95,00	376.543,32	95,00	35.771.615	2.980.968	5	Thương mại, dịch vụ	8.942.904		
9	Văn phòng khóm Tây Khánh 1, khóm Tây Khánh 1.	166,75	60,00	60,00	327.597,05	60,00	19.655.823	1.637.985	5	Thương mại, dịch vụ	4.913.956		
10	Văn phòng khóm Đông Thịnh 9; lô 8L5 đường Phạm Văn Đồng, khóm Mỹ Phước 7.	90,00	90,00	90,00	223.762,98	90,00	20.138.668	1.678.222	5	Thương mại, dịch vụ	5.034.667		
11	Văn phòng Khóm Mỹ Phú, rạch Ngã Cậy, khóm Mỹ Phú.	132,00	169,68	169,68	111.973,10	169,68	18.999.596	1.583.300	5	Thương mại, dịch vụ	4.749.899		
12	Ban Bảo vệ dân phố, đường Phạm Cự Lượng, khóm Mỹ Phước 5.	47,80	47,80	47,80	742.540,10	47,80	35.493.417	2.957.785	5	Thương mại, dịch vụ	8.873.354		

2. Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức chào giá cạnh tranh:

STT	Tên tài sản/Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m²)			Giá sàn (đồng/m2/ năm)	Diện tích nhà cho thuê (m²)	Giá cho thuê/năm	Giá cho thuê/tháng	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp phiếu đăng ký	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người thuê nhà
		Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà									
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=5% tổng tiền thuê 5 năm*	*13*	*14*
1	Văn phòng khóm Bình Long 3; đường Lê Văn Nhung, khóm Bình Long 3.	151,40	205,90	205,90	553.783,27	205,90	114.023.976	9.501.998	5	Thương mại, dịch vụ	28.505.994	Từ ngày 31/7 đến ngày 06/8/2026, tại 99 Nguyễn Thái Học, phường Long Xuyên	Bắt đầu: 08h00, ngày 07/8/2026, tại 99 Nguyễn Thái Học, phường Long Xuyên
2	Văn phòng khóm 3, đường Đặng Dung, khóm Mỹ Long 1.	64,00	107,20	107,20	864.127,57	107,20	92.634.476	7.719.540	5	Thương mại, dịch vụ	23.158.619		
3	Văn phòng khóm 4, đường Hồ Xuân Hương, khóm Mỹ Long 1.	177,50	177,50	177,50	769.707,18	177,50	136.623.025	11.385.252	5	Thương mại, dịch vụ	34.155.756		
4	Văn phòng khóm 5, đường Châu Thị Tế, khóm Mỹ Long 2.	56,00	102,40	102,40	699.620,20	102,40	71.641.108	5.970.092	5	Thương mại, dịch vụ	17.910.277		
5	Văn phòng khóm Tân Quới; đường cặp rạch Gòi lớn, khóm Mỹ Quới.	150,90	149,85	149,85	394.158,72	149,85	59.064.684	4.922.057	5	Thương mại, dịch vụ	14.766.171		
6	Văn phòng khóm Bình Long 1; đường Lê Lợi, khóm Mỹ Bình.	151,70	190,20	190,20	972.668,80	190,20	185.001.605	15.416.800	5	Thương mại, dịch vụ	46.250.401		

7	Trường mẫu giáo Hoa Đào (điểm phụ), đường Thoại Ngọc Hầu, khóm Mỹ Phước 1.	178,70	178,70	178,70	1.596.667,61	178,70	285.324.502	23.777.042	5	Thương mại, dịch vụ	71.331.125		
8	Trường Mẫu giáo Hoa Sen; số 37 Lương Văn Cù, tổ 1, khóm Mỹ Long.	163,10	501,90	501,90	664.106,96	501,90	333.315.283	27.776.274	5	Thương mại, dịch vụ	83.328.821		
9	Văn phòng khóm Đông An + Hội Chữ thập đỏ, đường Ngô Văn Sở, khóm Đông Phú.	110,10	162,42	162,42	443.080,27	162,42	71.965.098	5.997.092	5	Thương mại, dịch vụ	17.991.275		

3. Hồ sơ đăng ký:

- Nộp Phiếu đăng ký thuê nhà do Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường phát hành.

- Tiền đặt trước được xác định bằng 5% của tiền thuê nhà cho cả thời hạn thuê nhà theo quy định tại khoản 2, Điều 8 - Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP vào tài khoản: **Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Long Xuyên, số tài khoản: 3714.0.1150722.00000, mở tại: KBNN khu vực XX - Phòng giao dịch số 6.**

- Trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên thuê nhà theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 10 - Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP); Điều 6 - Nghị định số 20/2026/NĐ-CP thì phải nộp bản sao các hồ sơ, tài liệu chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên.

- Tham dự buổi xác định người được quyền thuê nhà theo đúng thời gian, địa điểm thông báo tại điểm 1, điểm 2 Thông báo này.

- Trường hợp có nhu cầu xem thực tế cơ sở nhà, đất trước khi nộp Phiếu đăng ký thuê nhà và tiền đặt trước thì đăng ký với Trung tâm.

4. Thông tin liên hệ:

- Người liên hệ: ***Trương Thị Hồng Loan, số điện thoại liên hệ:0919.99.52.39.***

- Địa chỉ liên hệ nộp hồ sơ đăng ký: số 99 Nguyễn Thái Học, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Long Xuyên thông báo đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu được biết và đăng ký tham gia theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng trên Cổng TTĐT tỉnh);
- UBND phường;
- Phòng KT- HT & ĐT phường;
- Phòng VH-XH phường;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Niêm yết tại nơi khai thác;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG LONG XUYÊN TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP

Võ Thị Mỹ Bình

U.B.N.D PHƯỜNG LONG XUYÊN TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm ……

PHIẾU ĐĂNG KÝ THUÊ NHÀ
(theo phương thức niêm yết giá)

1. Tên tổ chức/cá nhân đăng ký thuê nhà: .....
2(1).CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp…../…../….. Nơi cấp .....
3(2). Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....
Mã số thuế (nếu có): .....
Đại diện bởi: ....., chức vụ .....
CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp…../…../….. Nơi cấp .....
4. Số tài khoản ..... tại Ngân hàng.....
5. Địa chỉ liên hệ:.....
6. Điện thoại liên hệ:.....
7. Mã tài sản đăng ký thuê(3): .....
8. Mục đích sử dụng nhà thuê:.....
9. Đối tượng ưu tiên thuê nhà(4):
- Không thuộc đối tượng ưu tiên: ☐
- Thuộc đối tượng ưu tiên: ☐ Ghi cụ thể loại đối tượng:.....

Người đăng ký thuê nhà(5)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn ghi một số chỉ tiêu:
- Phiếu đăng ký thuê nhà phải do tổ chức quản lý, kinh doanh nhà phát hành và được đóng dấu treo của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà.
- (1) Áp dụng đối với người đăng ký thuê nhà là cá nhân.
- (2) Áp dụng đối với người đăng ký thuê nhà là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.
- (3) Ghi Mã tài sản đăng ký thuê theo Thông báo của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà.
- (4) Các đối tượng ưu tiên thuê nhà là các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP), Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP.
- (5) Nếu người đăng ký thuê là cá nhân thì cá nhân ký, ghi rõ họ tên; nếu người đăng ký thuê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì người đại diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm ……

PHIẾU ĐĂNG KÝ THUÊ NHÀ

(theo phương thức chào giá cạnh tranh)

1. Tên tổ chức/cá nhân đăng ký thuê nhà: .....

2[6].CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp…../…../….. Nơi cấp .....

3[7]. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....

Mã số thuế (nếu có): .....

Đại diện bởi: ....., chức vụ .....

CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp…../…../….. Nơi cấp .....

4. Số tài khoản ..... tại Ngân hàng.....

5. Địa chỉ liên hệ:.....

6. Điện thoại liên hệ:.....

7. Mã tài sản đăng ký thuê[8]: .....

8. Mục đích sử dụng nhà thuê:.....

9. Giá thuê nhà đề xuất [9]:

- Bằng số:.....*(đồng/m^2/năm)*

- Bằng chữ:.....*(đồng/m^2/năm)*

Người đăng ký thuê nhà[10]

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn ghi một số chỉ tiêu:

- Phiếu đăng ký thuê nhà phải do tổ chức quản lý, kinh doanh nhà phát hành và được đóng dấu treo của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà.

- (6) Áp dụng đối với người đăng ký thuê nhà là cá nhân.

- (7) Áp dụng đối với người đăng ký thuê nhà là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

- (3) Ghi Mã tài sản đăng ký thuê theo Thông báo của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà.

- (4) Giá thuê nhà do người đăng ký thuê nhà đề xuất bảo đảm không thấp hơn giá sàn cho thuê tại Thông báo của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà. Trường hợp giá thuê nhà đề xuất bằng số và bằng chữ khác nhau thì xác định theo giá thuê nhà đề xuất bằng chữ.

- ([5]) Nếu người đăng ký thuê là cá nhân thì cá nhân ký, ghi rõ họ tên; nếu người đăng ký thuê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì người đại diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu.